TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25 /2018/QĐST- HNGĐ

Mang Thít, ngày 14 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia và đình thụ lý số: 41/2018/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị B, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Ú, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp N, xã T, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị B và anh Nguyễn Văn Ú.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Ngọc T, sinh ngày 13/8/2013 cho nguyên đơn chị Huỳnh Thị B nuôi dưỡng, bị đơn anh Nguyễn Văn Ú không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Văn Ú có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không giải quyết.

Án phí sơ thẩm: Nguyên đơn chị Huỳnh Thị B tự nguyện đồng ý nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm chục ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), là tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít, theo biên lai thu số 0006305

ngày 27 tháng 02 năm 2018. Hoàn trả nguyên đơn chị Huỳnh Thị B số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm chục ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Mang Thít;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Trương Tấn Đồng